TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HSST
Ngày: 23 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Xuân Thu
Ông Phạm Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/ QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1975, tại Giao H, Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm , xã Giao H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Mai Thị H (đều đã chết); Vợ là Đinh Thị Th; có 05 con; Tiền án: Ngày 23 tháng 8 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội " Trộm cắp tài sản". Ra tù ngày 08 tháng 10 năm 2019.

Tiền sự; Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Đặng Văn H, sinh năm 1974
Địa chỉ: Xóm , xã Giao H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
Tại phiên tòa: Vắng mặt anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 07/01/2020, tổ công tác Công an xã Giao Hương làm nhiệm vụ thuộc khu vực cống Đạc Bẩy thuộc xóm 14, xã Giao Hương, huyện Giao Thủy phát hiện Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy có biểu hiện nghi vấn (cất giấu trái phép chất ma túy). Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn T. Qúa trình kiểm tra Thực đã tự giác giao nộp 01 gói nhỏ gói bằng giấy vở học sinh màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Thực khai đó là heroin vừa mua của người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực ngã ba gần trung tâm đa khoa Đại Đồng, xã Giao Thanh, huyện Giao Thủy với giá 100.000đ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng là một gói chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số 55/GĐKTHS ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận:

Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói giấy vở học sinh màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,136 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 19/CT - VKS ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi tàng trữ ma túy của mình. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, là người nghiện đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng, trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, và kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói heroin khối lượng 0,136gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt qủa tang. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian nhất định đủ để khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt Nguyễn Văn T 3 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày giam giữ 07/01/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ số Heroin mẫu vật hoàn trả sau giám định (được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/02/2020 giữa Công an huyện Giao Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

Ông Ngọc Lễ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Thu **Phạm Xuân Trường** **Ông Ngọc Lễ**